

CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 76 - ĐỨC CHÚA JÊSUS SAI CÁC MÔN ĐỒ CỦA NGÀI ĐI TRUYỀN GIÁO.
Phần 6 - Những sự bách hại của thế gian đối với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus.

Ma-thi-ơ 10:21-26: Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ đẩy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các người trong thành nầy, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các người đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các người đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²¹ And the brother^{G80} shall deliver^{G3860} up the brother^{G80} to death^{G2288}, and the father^{G3962} the child^{G5043}: and the children^{G5043} shall rise^{G1881} up against^{G1909} their parents^{G1118}, and cause^{G2289} them to be put^{G2289} to death^{G2289}. ²² And ye shall be hated^{G3404} of all^{G3956} men for my name's^{G3686} sake: but he that endureth^{G5278} to the end^{G5056} shall be saved^{G4982}. ²³ But when^{G3752} they persecute^{G1377} you in this^{G5026} city^{G4172}, flee^{G5343} ye into^{G1519} another^{G243}: for verily^{G281} I say^{G3004} unto you, Ye shall not have gone^{G5055} over^{G5055} the cities^{G4172} of Israel^{G2474}, till^{G2193} the Son^{G5207} of man^{G444} be come^{G2064}. ²⁴ The disciple^{G3101} is not above^{G5228} his master^{G1320}, nor^{G3761} the servant^{G1401} above^{G5228} his lord^{G2962}. ²⁵ It is enough^{G713} for the disciple^{G3101} that he be as his master^{G1320}, and the servant^{G1401} as his lord^{G2962}. If^{G1487} they have called^{G2564} the master^{G1320} of the house^{G3617} Beelzebub^{G954}, how^{G4214} much^{G4214} more^{G3123} shall they call them of his household^{G3615}? ²⁶ Fear^{G5399} them not therefore^{G3767}: for there is nothing^{G3762} covered^{G2572}, that shall not be revealed^{G601}; and hid^{G2927}, that shall not be known^{G1097}.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo trước những sự sẽ xảy đến cho các môn đồ của Ngài cũng như cho những người tin Ngài và noi theo Ngài rằng, người ta sẽ bắt bớ, hành hạ cả về thể xác với tinh thần và những sự bắt bớ đó sẽ xảy đến ngay từ trong gia đình và trong xã hội ngay tại nơi những người tin theo Ngài đang sống và cường độ của những sự bắt bớ đó sẽ khiến cho những người tin Chúa đó phải chết đi, phải bị loại bỏ khỏi gia đình, khỏi xã hội và người ta sẽ lấy danh ác độc mà áp đặt cho những người tin Chúa và cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus.

Trong các bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus đã giảng tại trên núi, Ngài đã cảnh báo những sự sẽ xảy đến, vì trong quá khứ, người ta (*tức là những người Giu-đa, những người Y-sơ-ra-ên, các thầy tế lễ cả trong Y-sơ-ra-ên*) cũng đã bắt bớ các đấng tiên tri của Đức Chúa Trời như vậy.

Ma-thi-ơ 5:10-12: Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cơ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đây đã xảy ra như thế nào cho các đấng tiên tri của Đức Chúa Trời.

1 Các vua 22:17-28: Bấy giờ Mi-chê đáp rằng: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên bị tản lạc trên các núi, như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ; ai nấy khá trở về nhà mình bình yên. Vua Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người chẳng nói tiên tri lành về việc tôi, bèn là nói tiên tri dữ sao? Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va: Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngài và cả cơ binh trên trời đứng chầu Ngài bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán hỏi: Ai sẽ đi dụ A-háp, để người đi lên Ra-mốt trong Ga-la-át, và ngã chết tại đó? Người trả lời cách này, kẻ trả lời cách khác. Bấy giờ, có một thần ra đứng trước mặt Đức Giê-hô-va mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người. Đức Giê-hô-va phán hỏi thần rằng: Dụ cách nào? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi và làm một thần nói dối trong miệng những tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán rằng: Phải, người sẽ dụ người được. Hãy đi và làm như người đã nói. Vậy bây giờ, kìa, Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sự dữ cho vua. Bấy giờ, Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đến gần Mi-chê, vả vào má người, mà rằng: Thần của Đức Giê-hô-va có do đường nào lìa khỏi ta để đến nói với người? Mi-chê đáp: Trong ngày người chạy từ phòng này đến phòng kia để ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. Vua

Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến cho A-môn, quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, rồi hãy nói rằng: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. Mi-chê tiếp rằng: Nếu vua trở về bình an, thì Đức Giê-hô-va không cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân! các người khá nghe ta.

Giê-rê-mi 12:1-6: Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biện luận cùng Ngài, Ngài thật công bình; dầu vậy, tôi còn muốn biện luận cùng Ngài. Sao đường lối những kẻ ác được thịnh vượng? Sao những người gian trá được yên ổn? Ngài đã vun trồng họ; họ đã đâm rễ, lớn lên và ra trái. Miệng họ ở gần Ngài, song lòng họ cách xa Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết tôi, thấy tôi, thử xem lòng tôi đối với Ngài thế nào. Xin kéo những người ấy như con chiên bị dắt đến chỗ giết, biệt riêng họ ra cho ngày đánh giết! Trong xứ bị sâu thăm, cỏ ngoài đồng khô héo cho đến chừng nào? Vì cố dân cư hung ác nên loài sinh súc và chim chóc đều bị diệt. Vì chúng nó nói rằng: Người sẽ chẳng thấy sự cuối cùng của chúng ta! Nếu người chạy thi với kẻ chạy bộ, mà còn mỗi mệt, thì làm sao thi được với ngựa? Khi trong xứ yên lặng, người được an ổn, nhưng khi sông Giô-đanh tràn, thì người sẽ làm thế nào? Chính anh em người và nhà cha người đang phản người, chúng nó cũng kêu tiếng to sau người nữa. Dầu chúng nó nói những lời lành, người chớ nên tin!

Giê-rê-mi 38:1-9: Sê-pha-tia, con trai Ma-than, Ghê-đa-lia, con trai Pha-su-rơ, Giu-can, con trai Sê-lê-mia, và Pha-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, cùng nghe những lời Giê-rê-mi giảng trước mặt cả dân chúng, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai ở lại trong thành thì sẽ bị chết bởi gươm đao, đói kém, hoặc ôn dịch; nhưng kẻ nào ra đầu hàng người Canh-dê thì sẽ được sống, được sự sống của nó như được của cướp, thì nó sẽ sống. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thành này chắc sẽ bị phó vào tay đao binh vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm lấy. Các quan trưởng tâu cùng vua rằng: Xin hãy sai giết người này, vì nó nói những lời dường ấy, làm cho tay của lính chiến ở lại trong thành và của cả dân sự ra yếu đuối; vì người này không tìm sự cứu thoát cho dân, nhưng tìm sự hư hại. Vua Sê-dê-kia đáp rằng: Này, nó đây, nó ở trong tay các người, vì vua không nghịch cùng các người được. Họ bèn bắt Giê-rê-mi và quăng người xuống hố của Manh-ki-gia, con trai vua, hố ấy ở trong hành lang lính canh; họ dùng dây mà thả Giê-rê-mi xuống. Hố không có nước, chỉ có bùn; Giê-rê-mi bị lút dưới bùn. Ê-bết-Mê-lét, người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan trong cung vua, nghe người ta quăng Giê-rê-mi xuống hố. Vả, bấy giờ vua đang ngồi tại cửa Bên-gia-min. Ê-bết-Mê-lét từ trong cung vua đi ra và tâu cùng vua rằng: Muôn tâu chúa tôi, những người này đả tấn tri Giê-rê-mi cách như vậy, vả lại quăng người xuống hố là ác lắm. Người sẽ chết đói tại đó, vì trong thành không còn có bánh nữa.

Đa-ni-ên 6:1-17: Vua Đa-ri-út ứng đặt trong nước một trăm hai mươi quan trấn thủ, để chia nhau trị cả nước, và trên họ có ba quan thượng thư, mà một là Đa-ni-ên. Các quan trấn thủ phải khai trình với ba quan đó, hầu cho vua khỏi chịu một sự tổn hại nào. Vả, Đa-ni-ên lại trội hơn hai quan thượng thư kia và các quan trấn thủ, vì người có linh tánh tốt lành; thì vua định lập người trên cả nước. Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm cơ kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cơ nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu. Vậy những người đó nói rằng: Chúng ta không tìm được một cơ nào mà cáo Đa-ni-ên này, nếu chúng ta chẳng tìm trong sự thuộc về luật pháp Đức Chúa Trời nó. Các quan thượng thư và trấn thủ đó bèn vào chầu vua và tâu rằng: Hỡi vua Đa-ri-út, chúc vua sống đời đời! Hết thấy các quan thượng thư trong nước, các quan lãnh binh, các quan trấn thủ, các nghị viên và các đại thần đều đồng tình xin vua ra chỉ dụ, lập một cấm lệnh nghiêm ngặt trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay một người nào ngoài vua, thì, hỡi vua, kẻ ấy sẽ phải quăng vào hang sư tử. Bây giờ hỡi vua, hãy lập điều cấm đó và ký tên vào, hầu cho không đổi thay đi, theo như luật pháp của người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ, không thể đổi được. Vậy vua Đa-ri-út bèn ký tên lập cấm lệnh đó. Khi Đa-ni-ên nghe rằng chỉ dụ đó đã ký tên rồi, thì về nhà mình (những cửa sổ của phòng người thì mở về hướng Giê-ru-sa-lem). Tại đó, cứ một ngày ba lần, người quỳ gối xuống, cầu nguyện, xưng tạ trước mặt Đức Chúa Trời mình, như vẫn làm khi trước. Bấy giờ những người đó nhóm lại, thấy Đa-ni-ên đang cầu nguyện nài xin trước mặt Đức Chúa Trời mình. Họ bèn đến chầu vua và tâu cùng vua về cấm lệnh của vua rằng: Hỡi vua, vua chẳng từng ký tên vào một cấm lệnh rằng trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay người nào ngoài vua, thì sẽ phải quăng vào hang sư tử đó chăng? Vua trả lời rằng:

Sự đó là thật, theo như luật pháp của người Mê-di và người Phe-rơ-sơ, không thể đổi được. Họ bèn đáp lại và tâu vua rằng: Đa-ni-ên, là một trong những con cái phu tù Giu-đa, không có lòng kiêng nể vua chút nào, hồi vua, dầu đến cấm lệnh vua đã ký tên cũng vậy; song nó cứ một ngày cầu nguyện ba lần. Khi vua nghe những lời đó, thì lấy làm buồn bã lắm; vua định lòng giải cứu Đa-ni-ên, và mãi đến khi mặt trời lặn, cố hết sức tìm thể để giải cứu người. Nhưng các người đó nhóm lại cùng vua và tâu rằng: Hồi vua, xin biết rằng theo luật pháp của người Mê-di và người Phe-rơ-sơ, hễ là cấm lệnh hay chỉ dụ nào mà vua đã lập định rồi, thì không thể thay đổi được. Bấy giờ vua truyền điệu Đa-ni-ên đến, và phải ném người vào hang sư tử. Vua cất tiếng nói cùng Đa-ni-ên rằng: Đức Chúa Trời người là Đấng người hằng hầu việc, sẽ giải cứu người. Người ta bèn đem đến một hòn đá chặn nơi cửa hang, và vua đóng ấn mình cùng ấn các đại thần nữa, hầu cho không có điều gì thay đổi được về Đa-ni-ên.

Lý do duy nhất mà người ta đã bắt bớ, bách hại các tiên tri của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó là họ không muốn nghe các lời mà các tiên tri của Đức Giê-Hô-Va phán với họ, vì sự kiêu ngạo trong lòng của những kẻ cầm quyền cai trị hoặc trong các đền thờ hoặc các vua, chỉ muốn làm theo ý riêng mình và không tin các lời từ miệng của các đấng tiên tri là đến từ Đức Giê-Hô-Va.

Đức Chúa Jê-sus đã từng phán rằng: **Quả thật, ta nói cùng các người, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình.**

Đức Chúa Jê-sus muốn cho các môn đồ của Ngài được trực tiếp nhận biết lẽ thật này, nên Ngài đã sai các môn đồ của Ngài đi ra để rao báo cho dân Giu-đa cùng với những người được gọi là chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên và Ngài cũng cảnh báo cho các môn đồ của Ngài những sự bắt bớ sẽ đến với họ từ ngay trong những người thân của gia đình họ, tức là những người không tin vào các lời đã được chép trong Kinh-Thánh về Đấng Christ và không tin các lời chứng của các môn đồ của Đấng Christ, cùng những người cai trị trong thế gian này, vì cơ Danh Đức Chúa Jê-sus Christ và vì Nước Đức Chúa Trời đang đến gần họ.

Đối với những sự bắt bớ từ những người thân trong gia đình của các môn đồ cũng như những người thân của những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ thì họ không tin các lời mà những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ nói, vì những người bắt bớ đó đang bị ma quỷ cầm buộc và quyền lực của ma quỷ đẩy lên từ trong tâm trí của những người vô tín đó để lừa dối rằng, những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ đó là bị quỷ ám và khi những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ làm chứng về Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ thì ấy là họ đang nói về sự sáng thật của Đức Chúa Trời và khi sự sáng thật đó chiếu ra thì những người vô tín kia sẽ bị luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời cáo trách và quyền lực của ma quỷ ở trong những người vô tín đó sẽ hoảng sợ và chúng sẽ đẩy lên sự kiêu ngạo ở trong lòng những người đó mà chống nghịch những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ. Đây chính là một cuộc chiến không phải thuộc về xác thịt nhưng thuộc về thần linh, giữa sự sáng của Nước Đức Chúa Trời với sự tối tăm của ma quỷ. Ma quỷ không thể thắng nổi sự sáng của Đức Chúa Trời nên chúng (*ma quỷ*) núp bóng trong thân thể xác thịt của những người bị chúng (*ma quỷ*) lừa dối để chống nghịch là sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về lẽ thật này.

Giăng 1:1-5 & 9-13: **Ban đầu có Lời Đức Chúa Trời, Lời của Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng... Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời của Đức Chúa Trời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Khi nói đến Lời Đức Chúa Trời là nói đến Lời được phán ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời kế tự Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con kế tự Đức Chúa Trời và vì Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, Toàn Tri, Toàn Tại, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu và Sự Khôn Ngoan của Ngài là không thể dò và vì Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi đường lối của Ngài, nên Lời Đức Chúa Trời cũng không bao giờ thay đổi, nên Lời Đức Chúa Trời được gọi là Con một của Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời được ví là Cánh Tay Hữu của Đức Chúa Trời.

Khi nói đến thế gian là nói đến những người được sanh ra trong xác thịt (bằng bụi đất), là dòng dõi sanh ra từ A-đam sau khi người đã phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác và bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Ngài.

Từ giữa các dân tộc nơi thế gian này, Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên cho riêng Ngài, ấy là vì cơ tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên là Áp-ra-ham đã có đức tin nơi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nên Đức Chúa Trời chọn dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi của Áp-ra-ham và theo như giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một cơ hội để họ nhận biết quyền phép của Ngài cùng được nghe tiếng của Ngài từ trên trời phán xuống cùng được nhận lãnh luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, hầu cho đức tin của họ được gây dựng bởi những sự ấy mà vững chí làm theo luật pháp của Ngài, hầu cho họ sẽ nhờ quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại tâm linh mình và được sống thành công, sống thịnh vượng, sống mạnh mẽ và được sự sống đời đời.

Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên được chứng kiến quyền phép của Ngài mà có đức tin nơi Danh của Ngài và thông qua quyền phép của luật pháp mà Ngài đã ban cho họ mà dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh cho Ngài và dân Y-sơ-ra-ên sẽ làm sự sáng cho muôn dân trong thế gian này, hầu cho muôn dân trong thế gian này cũng sẽ được cứu qua dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Thế nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có sự kính sợ Đức Giê-Hô-Va nên họ đã không tập trung vào việc suy gẫm luật pháp của Đức Giê-Hô-Va và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên không có luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị mình và tội lỗi trong xác thịt của người ta đã không bị cáo trách, không bị phơi bày ra và quyền lực của ma quỷ hợp pháp cầm buộc người ta trong tội lỗi. Khi tội lỗi ở trong xác thịt của người ta thì tâm linh của người ta sẽ không thể quản trị xác thịt mình và vì cơ đó mà dù dân Y-sơ-ra-ên được Đức Giê-Hô-Va ban xứ Ca-na-an làm sản nghiệp thì họ cũng không thể cai trị được xứ đó, vì chính thân thể xác thịt của họ đã bị bán cho tội lỗi và bị tội lỗi cầm buộc thì điều đó có nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên thật (*tâm linh của người ta*) đã bị cầm làm tôi mọi cho quyền lực của ma quỷ cũng như khi xưa dân Y-sơ-ra-ên bị cầm buộc làm tôi mọi cho Pha-ra-ôn nơi xứ Ê-díp-tô vậy, thì làm thế nào họ có thể thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình? Nếu người ta không thờ phượng Đấng đã tạo nên mình thì sự sống của linh hồn họ không thể được cứu rỗi.

Quyền lực của ma quỷ đã sử dụng những sự ích kỷ, lòng biếng, kiêu ngạo trong xác thịt của những người mang chức thầy tế lễ và những người dạy luật pháp trong Y-sơ-ra-ên cũng như trong loài người xác thịt trên đất này làm đồn lũy cai trị hết thảy mọi người và bởi xác thịt của loài người đã lấy những sự tham muốn của xác thịt mình là chúa mình, nên khi người ta nghe Lời Chúa dạy phải từ bỏ những sự tham muốn xấu xa mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài, thì người ta không chấp nhận, vì người ta muốn chính mình họ làm vua của cuộc đời mình, chứ không muốn Đức Chúa Trời làm Vua của mình.

Khi Đức Chúa Jê-sus sai các môn đồ của Ngài đi truyền giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, ấy là các môn đồ của Ngài chưa được phép truyền giáo cho dân ngoại, vì giá cứu chuộc loài người chưa được hoàn thành, nhưng công việc truyền giáo này được thi hành trong dân Y-sơ-ra-ên như một nguyên tắc cho Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ sau khi đã nhận được sự ban cho Thánh-Linh sẽ thi hành như vậy, là khi truyền giáo thì trước hết hãy đến với những người vốn đã từng tin Chúa rồi lại bị lạc lối trong thế gian, để kêu gọi những người ấy trở lại với Đấng đã cứu chuộc mình, rồi mới truyền giáo cho các dân ngoại. Nếu những người ấy không quay trở lại với Đức Chúa Jê-sus Christ thì chính những người ấy sẽ là vật ngăn trở công việc của Đức Thánh-Linh, vì những người ấy sẽ làm gương xấu ở trước mặt những người chưa biết Chúa.

Vì cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ, vì thế cho nên khi các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành công việc làm chứng Đạo, thì ma quỷ sẽ dấy lên chống nghịch lại các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là ma quỷ sẽ sử dụng những người đang bị chúng cầm buộc đó để làm công cụ dập tắt sự sáng, dập tắt nguồn phát ra các mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, tức là chúng muốn tiêu diệt các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, khiến môi miệng của những người đó không thể công bố được Lời Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:1-3: **Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nô, cũng như mọi người khác.**

Rô-ma 7:14-23: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc về thần linh và sự sống*); nhưng**

tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phụ tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy.

Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo cho các môn đồ của Ngài biết rằng, chính những người thân của họ sẽ phản lại họ và những người đó sẽ sẵn sàng nộp họ cho quyền lực của thế gian này để khiến họ phải chết đi.

Ma-thi-ơ 10:21: Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi.

Mặc dù các lời làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ (Đấng Cứu Chuộc nhân loại) không đem lại một sự đe dọa nào về sự sống cũng như về kinh tế, quan hệ gia đình, quyền lợi hay danh vọng của người ta, nhưng vì các lời làm chứng đó là thuộc về sự sáng thật nên khi sự sáng thật được công bố ra thì quyền năng của sự sáng sẽ thấu vào đến hồn, linh, cốt tuỷ của người ta và bấy giờ ma quỷ sẽ hoảng sợ mà kích động sự kiêu ngạo của những người đang bị chúng cầm buộc đó, lừa dối họ rằng họ đang bị những người làm chứng Đạo kia kết án họ là kẻ có tội, hoặc chúng lừa dối người ta rằng họ sẽ bị cấm làm những sự họ muốn và họ sẽ không được tự do trong thương mại, phải dâng hiến thuế phần mười, không nghiệm điều này, điều kia, phải nghỉ buôn bán vào các ngày Chúa nhật, không được kết hôn với những người không tin Chúa, không được thờ lạy cha mẹ, tổ tiên.... và khi người ta nghe các tiêu chuẩn và trách nhiệm của những người tin Chúa, thì họ không chịu để cho những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ giảng giải cho họ biết lý do tại sao phải vâng giữ các điều luật đó, vì họ chỉ nghĩ đến quyền lợi của xác thịt họ bị ngăn cấm mà không muốn biết lý do tại sao cùng không nhận biết tác dụng của việc vâng giữ và làm luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ đem lại sự sống lại cho linh hồn của họ cùng cho sự sống đời đời cho linh hồn mình nơi thiên đàng. Vì đụng chạm đến quyền lợi của xác thịt mà người ta mở cửa cho ma quỷ lừa dối mà nổi giận mà lấy những sự dữ để vu cáo và tìm cách loại bỏ những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, dù những người đó là người thân, hoặc là vợ, hoặc là chồng, hoặc là cha, mẹ, hay con của họ hay là anh chị em của họ, họ cũng sẵn sàng loại bỏ, bằng cách vu cáo những người đó giữa công chúng, với họ hàng và với chính quyền để mượn quyền lực của thế gian mà loại bỏ những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ.

Những người thân như anh chị em trong gia đình của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ sẵn sàng từ bỏ mối quan hệ ruột thịt hay họ hàng, thậm chí là bạn thân nhất hoặc là người vợ hoặc chồng sắp cưới cũng vậy, chính trong thì giờ đó, họ sẽ bộc lộ các đồn lũy của ma quỷ ở trong họ cũng như tâm địa của những người ấy đã bị ma quỷ lừa dối mà thành bốn tánh của họ, dù rằng những sự mà chúng ta, là những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đã tin, đã thấy, đã biết, đã hiểu rõ những sự tốt lành của Tin- Lành bình an mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Con một yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã tạo nên loài người và tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cũng chính Ngài đã vì sự yêu thương của Ngài mà lìa bỏ thiên đàng để xuống thế gian này bày tỏ cho loài người biết con đường cứu rỗi của Đức Chúa Trời và chính Ngài đã đến thế gian này không phải là để phán xét loài người nhưng là để cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta mang những sự tốt lành của Đức Chúa Trời đến cho gia đình mình, cho anh chị em mình, cho những người thân của mình cũng như cho cả nhân loại, lòng chúng ta khao khát muốn những người đó cũng nhận được những sự tốt lành đó cho mình như chúng ta đã được vậy, nhưng chính trong giờ phút đó, chúng ta sẽ ngỡ ngàng khi chúng ta được trực tiếp thấy được thái độ độc ác của họ đối xử với chúng ta như đối xử với kẻ thù nguy hiểm, dù rằng chúng ta đã từng sống với họ mà chẳng hề có một sự gì khiến cho họ phải sợ hãi đến như vậy. Nỗi đau của chúng ta dội ngược lên không phải chỉ là sự hiểu lầm mà là một sự trở mặt, một sự phản bội và chúng ta không thể ngờ rằng những người mà chúng ta đã sống với họ từ khi còn nhỏ cho đến giờ phút ấy lại trở thành kẻ thù nghịch như vậy.

Ma-thi-ơ 10:22: Các người lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối

cùng, thì sẽ được rồi.

Không chỉ đối với những người thân trong gia đình chúng ta gây sự thù nghịch và sẵn sàng từ bỏ và nộp chúng ta cho quyền lực của thế gian tiêu diệt đi, mà trong xã hội cũng vậy, người ta không ghét chúng ta vì cố tánh nết hay vì cố tài năng hoặc kiến thức nghề nghiệp, nhưng vì cố chúng ta tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Trong khi đó, người ta tôn sùng con người dù những người đó chẳng có thể cứu được sự sống mình và cũng chẳng tự mình giải cứu được ai và chính những người đó cũng là con người tầm thường và cũng có những sự sai lầm nghiêm trọng ảnh hưởng tới sự sống của nhiều người khác, còn Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật trong muôn vật đó có loài người và Ngài đã đến thế gian này không phải để tranh chấp quyền lực hay tước vị, bởi vì Ngài là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và chính Ngài chỉ định các quyền lực của thế gian này, như vậy, Ngài xứng đáng để muôn vật thờ lạy Ngài, thì người ta lại chối bỏ Ngài và ghen ghét Ngài và ghét luôn những người tin Ngài và yêu mến Ngài.

Tại sao người ta lại ganh ghét Danh của Đức Chúa Jêsus Christ ?

Câu trả lời đó là vì người ta đã không nhìn thấy Đức Chúa Jêsus Christ và không nhận biết Ngài, dù rằng người ta hay tìm kiếm những kiến thức của xác thịt loài người, tức là những sự mà người ta biết được trong cuộc sống của họ trên đất này, nhưng người ta lại không tin vào các lời đã được chép trong Kinh-Thánh nói về Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật trong vũ trụ này và Ngài là Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người. Người ta thích tìm những sự vinh hiển đến từ con người nhưng lại không muốn nhận được sự vinh hiển đến từ Đức Chúa Trời ban cho họ và gọi họ là con trai của Ngài.

Không phải chỉ những người trong thế gian này bắt bớ chúng ta, là những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, mà ngay cả những người mà môi miệng họ đã xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa và họ cũng nhóm lại thờ phượng Danh Jêsus tại trong các nhà mà người ta đã xây dựng lên để nhóm lại thờ phượng đó cũng chống nghịch lại chúng ta và những người đó cũng ghét chúng ta và gọi chúng ta là những người bị quỷ ám, bởi vì chúng ta nói tiếng mới như Đức Chúa Jêsus đã phán cho những người tin Ngài thì sẽ nhận được các dấu lạ đó. Họ phao vu những người được nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và họ tố cáo với quyền lực của thế gian để bắt bớ tù những người lãnh đạo và những người có lòng sốt sắng làm chứng Đạo cho Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Đức Chúa Jêsus đã quở trách những người Giu-đa vô tín, là những người Giu-đa đến nghe Ngài giảng nhưng không phải để học biết các Lời của Ngài, mà là để tìm cơ bắt bớ Ngài và để sỉ nhục Ngài. Những người Giu-đa đó có Kinh-Thánh và họ biết Kinh-Thánh chép Lời Đức Chúa Trời cũng như những người ở trong các hội chúng có các nhà thờ to mà lại chống chúng ta, là những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được ấn chứng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh vậy, họ là những người có Kinh-Thánh trong tay, nhưng họ lại chống chúng ta chỉ vì chúng ta đã tin và có nhận được những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa ban cho những người nào thật lòng tin Ngài thì sẽ nhận được.

Giăng 5:39-47: Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy. Các người không muốn đến cùng ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu; nhưng ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các người không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thế nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi ấy là về ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin lời ta sao?

Khi người ta ghen tỵ với Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì ấy là người ta tôn vinh các bậc lãnh đạo của họ và đó là dấu hiệu của sự thờ lạy thần tượng và là công việc của ma quỷ dấy người ta làm như vậy để họ bị luật pháp của Đức Chúa Trời phán xét và khi người ta đã phạm tội thì ma quỷ hợp pháp cầm buộc những người đó.

Một thế lực thần linh thuộc về ma quỷ vẫn cai trị những người mà môi miệng họ từng xưng nhận Đức Chúa Jêsus là Chúa của họ, nhưng Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ của người ta, nên khi Đức Thánh-Linh giáng xuống trên các Hội-thánh của Ngài tùy theo từng thời kỳ trong sự mưu luận của Ngài, thì Ngài không

giáng trên hết thảy mọi người trong Hội-thánh, nhưng có một số thì chưa nhận được và khi những người trong Hội-thánh thấy một số người có ân tứ của Đức Thánh-Linh ban cho thì sẽ có một số người khao khát muốn mình cũng nhận được những sự đó và cũng có một số thì không thích nhưng lại đem lòng ganh tỵ, đố kỵ và ma quỷ sẽ nhóm gộp những người chống đối đó lại thành một thế lực để chống nghịch lại những người nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và đó chính là lúc mà Đức Thánh-Linh biết rõ hết thảy những người miệng nói yêu Chúa nhưng lòng của họ thì cách xa Chúa.

2 Ti-mô-thê 3:1-12: **Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xấu xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lèn vào các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lẽ thật được. Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thể nào, thì những kẻ này cũng chống trả lẽ thật thể ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ không thể chịu thử thách được. Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự điên dại của họ sẽ bày tỏ ra cho thiên hạ, cũng như của hai người kia. Về phần con, con đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ của ta, trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-trô. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn. Vả lại, hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ.**

Tại sao người ta lại bắt bớ những người noi theo Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ như vậy?

Câu trả lời đó là không phải tất cả mọi người đều sẽ chấp nhận được làm tôi tớ cho Đức Chúa Jêsus Christ, mà chỉ có những người nào được sanh ra bởi Đức Thánh-Linh và sẵn sàng đầu phục luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì sẽ được gọi là con của Lời hứa, còn những người tin Đức Chúa Jêsus Christ để mong được cứu rỗi linh hồn nhưng lại không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người đó không phải là con của Lời hứa, như Kinh-Thánh đã chép.

Ga-la-ti 4:1-31: **Vả, tôi nói rằng người kế tự dầu là chủ của mọi vật, mà đang còn thơ ấu, thì chẳng khác chi kẻ tôi mọi; phải ở dưới quyền kẻ bảo hộ và kẻ coi giữ, cho đến kỳ người cha đã định. Chúng ta cũng như vậy, khi còn thơ ấu, phải phục dưới các lễ thói của thế gian. Nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật pháp, để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, và cho chúng ta được làm con nuôi Ngài. Lại vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu rằng: A-ba! Cha! Đường ấy, người không phải là tôi mọi nữa, bèn là con; và nếu người là con, thì cũng là kẻ kế tự bởi ơn của Đức Chúa Trời. Xưa kia, anh em chẳng biết Đức Chúa Trời chi hết, thì làm tôi các thần vốn không phải là thần. Nhưng hiện nay anh em biết Đức Chúa Trời lại được Đức Chúa Trời biết đến nữa, sao còn trở hướng về lễ thói hèn yếu nghèo nàn đó mà suy phục nữa ư? Anh em hãy còn giữ ngày tháng, mùa, năm ư? Tôi lo cho anh em, e tôi đã làm việc luống công giữa anh em. Hỡi anh em, tôi xin anh em hãy giống như tôi; vì tôi cũng như anh em. Anh em không làm hại gì cho tôi. Anh em biết rằng ấy là đang lúc xác thịt yếu đuối mà tôi truyền Tin Lành cho anh em lần thứ nhất, vì xác thịt tôi yếu đuối sanh ra sự rên rỉ cho anh em mặc dầu, anh em cũng chẳng khinh tôi, chẳng chối tôi, mà lại tiếp rước tôi như một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời, thật như chính mình Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy thì sự vui mừng của anh em đã trở nên thể nào? Vì tôi làm chứng cho anh em rằng, lúc bấy giờ, nếu có thể được thì anh em cũng móc con mắt mà cho tôi. Tôi lấy lẽ thật bảo anh em, lại trở nên thù nghịch của anh em sao? Những người đó vì anh em mà sốt sắng, thì không phải là ý tốt; nhưng họ muốn anh em lìa bỏ chúng tôi, hầu cho anh em sốt sắng vì họ. Có lòng sốt sắng vì điều thiện thì tốt lắm, lúc nào cũng thế, không những khi tôi có mặt giữa anh em. Hỡi các con, vì các con mà ta lại chịu đau đớn của sự sanh nở, cho đến chừng nào Đấng Christ thành hình trong các con, ta muốn ở cùng các con và thay đổi cách nói; vì về việc các con, ta rất là bối rối khó xử. Hãy nói cho tôi, anh em là kẻ ưa phục dưới luật pháp, há không nghe luật pháp sao? Vì có chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai: một là con của người nữ tôi mọi, một là con của người nữ tự chủ. Nhưng con của người nữ tôi mọi sanh ra theo xác thịt, con**

của người nữ tự chủ sanh ra theo lời hứa. Cả điều đó có một nghĩa bóng: hai người nữ đó tức là hai lời giao ước, một là lời giao ước tại núi Si-na-i, sanh con ra để làm tôi mọi ấy là nàng A-ga. Vả, A-ga, ấy là núi Si-na-i, trong xứ A-ra-bi; khác nào như thành Giê-ru-sa-lem bây giờ, thành đó với con cái mình đều làm tôi mọi. Nhưng thành Giê-ru-sa-lem ở trên cao là tự do, và ấy là mẹ chúng ta. Vì có lời chép: Hỡi đàn bà son, ngươi là kẻ chẳng sanh nở chi hết, hãy vui mừng; Ngươi là kẻ chẳng từng chịu đau đớn sanh đẻ, hãy nức lòng mừng rỡ và bật tiếng reo cười, Vì con cái của vợ bị để sẽ đông hơn con cái của người nữ có chồng. Hỡi anh em, về phần chúng ta, chúng ta cũng như Y-sác, là con của lời hứa. Nhưng, như bấy giờ, kẻ sanh ra theo xác thịt bắt bố kẻ sanh ra theo Thánh Linh, thì hiện nay cũng còn là thế ấy. Song Kinh Thánh, có nói gì? Hãy đuổi người nữ tôi mọi và con trai nó; vì con trai của người nữ tôi mọi sẽ không được kế tự với con trai của người nữ tự chủ. Ấy vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng phải là con cái của người nữ tôi mọi, bèn là người nữ tự chủ.

Con đòi A-ga đã vội quên thân phận mình khi người thấy mình mang thai cho Áp-ra-ham, chủ mình mà muốn đẩy mình lên chức phận không phải dành cho mình, vì thế cho nên người phải bị đuổi ra khỏi nhà của Áp-ra-ham. Cũng giống như vậy, rất nhiều người tin Chúa đã vội quên thân phận của mình, nhưng lại muốn chiếm lấy chức trọng mà chỉ có những người nào được Đức Chúa Trời chỉ định cho mới có được mà thôi và người ta đã ganh tỵ, ghen ghét những người được làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ vì cơ Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên những người đó mà các dấu hiệu của quyền phép của Đức Thánh-Linh ở trên những người đó làm dấu của sự được xức dầu.

Hê-bơ-rơ 5:1-6: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Ngươi là Con ta, Ta đã sanh ngươi ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Ngươi làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan mưu luận đã cho phép mọi sự được xảy ra để Ngài biết ai là những người thật sự kính sợ Ngài và tôn trọng quyền tể trị của Ngài, vậy nên khi các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ được sai đi thì Đức Thánh-Linh cũng ở cùng với các tôi tớ của Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ thông báo mọi sự sẽ xảy đến qua chức vụ của các tôi tớ Ngài mà luyện lọc và tuyển chọn những người xứng đáng cho được sự cứu rỗi của Ngài.

Ma-thi-ơ 10:23-25: Khi nào người ta bắt bố các ngươi trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các ngươi đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà!

Chúa Jê-sus đã phán lời tiên tri về những sự sẽ xảy ra cho các môn đồ của Ngài vào thời bấy giờ cho tới kỳ tận thế, vì dòng dõi của những người gian ác đội lốt chiên hoặc đội lốt kẻ chăn chiên cũng sẽ còn hoài cho tới kỳ tận thế.

Nếu chúng ta là tôi tớ thật của Đức Chúa Jê-sus Christ thì chúng ta cũng sẽ bị người ta bắt bố như phần trên chúng ta đã nói đến vậy, bởi vì thế gian sẽ không bắt bố những người thuộc về họ.

Ma-thi-ơ 10:26: Vậy, các ngươi đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 này như sau: ²⁶Fear^{G5399} them not therefore^{G3767}: for there is nothing^{G3762} covered^{G2572}, that shall not be revealed^{G601}; and hid^{G2927}, that shall not be known^{G1097}.

Có nghĩa là: Vì thế cho nên chớ sợ họ, vì chẳng có sự gì được che giấu mà chẳng bị lộ ra, cũng chẳng có sự gì giấu kín mà người ta sẽ chẳng biết được.

Trong lời phán này, Chúa Jê-sus đã không nói về những sự mầu nhiệm thuộc về Nước Đức Chúa Trời nhưng Ngài đang nói về những sự mà người ta che giấu cái tôi thật của họ, bởi vì Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ lòng loài người và trong sự tể trị khôn ngoan và mưu luận của Ngài và bởi lòng nhân từ mà Đức Chúa Trời đã không bộc lộ người ta hết thảy từ lúc người ta mới tin theo Ngài, nhưng ấy là để cho hết thảy loài

người, vốn là xấu, sẽ được trở nên thánh sạch nhờ sự tin cậy và làm theo luật pháp công bình của Ngài. Vì khi dân Y-sơ-ra-ên mới ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì lòng của họ đầy dẫy những sự tham lam, cay đắng và gian dối, bởi họ đã làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô đầy dẫy những thần tượng hư không, nhưng Đức Giê-hô-Va đã không phán xét họ, mà Ngài còn cho họ thấy được quyền phép của Ngài và cho họ nghe được tiếng của Ngài và được uống thứ nước thiêng liêng từ hòn đá cứng nhất chảy ra và được ăn bánh ma-na từ trời ban xuống, ấy là để cho họ có một thời gian suy gẫm về những công việc tốt lành của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và nhờ sự làm theo luật pháp công bình của Ngài mà họ được thay đổi và được trở nên dân thánh của Ngài. Cũng một lễ đó, vào thời kỳ sau rốt này, Đức Chúa Trời đã nhận lời cầu xin và bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một yêu dấu của Ngài mà ban Đức Thánh-Linh xuống trên những người được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho và Đức Thánh-Linh cũng nhìn vào hết thảy những người đã từng xưng nhận Đức Chúa Jê-sus là Chúa của cuộc đời họ xem, họ có thật sự tin như lời họ đã nói hay không và thông qua chức vụ của các tông đồ được xức dầu của Ngài mà Đức Thánh-Linh nhận biết được ai là kẻ thật lòng tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và Lời Đức Chúa Trời.

Người ta có thể giấu kín ý định của họ ở trong lòng khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt, nhưng người ta không thể giấu chi khỏi Đức Thánh-Linh. Khi Đức Chúa Jê-sus Christ sai các tông đồ của Ngài đi kêu gọi những con chiên lạc của nhà Y-sơ-ra-ên ấy là Đức Chúa Jê-sus Christ đã ban cho những người lạc đường đó một cơ hội trở lại làm hoà với Ngài, vì Ngài biết họ đã là nạn nhân của những người mang danh là những người chân bày nhưng không có lòng trung tín với Đấng cứu chuộc mình. Nếu họ trở lại, họ sẽ được Chúa thương xót và nếu họ bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách thì họ sẽ được cứu rỗi. Còn với những người được kêu gọi quay lại mà không trở lại, thì những người đó sẽ chẳng bao giờ được yên nghỉ vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã thề rằng: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Này là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta!... Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin.** (Hê-bơ-rơ 4:1-14)

Chúa Jê-sus phán với các môn đồ của Ngài cũng như Ngài phán với chúng ta rằng: **Vì thế cho nên chớ sợ họ, vì chẳng có sự gì được che giấu mà chẳng bị lộ ra, cũng chẳng có sự gì giấu kín mà người ta sẽ chẳng biết được.**

Việc chúng ta là làm theo Lời Chúa phán bảo, còn như người ta đe dọa thì chúng ta hãy nhớ rằng, mọi mưu chước của những người ấy đều ở trong tay Chúa, và Đức Chúa Trời chờ cho họ nói ra để làm bằng chứng về những sự họ toan định ở trong lòng mà đoán xét họ. Chúng ta cũng không đoán xét họ, vì chúng ta biết rằng, Đức Chúa Trời có quyền khiến cho những người đó thay đổi như Ngài đã làm cho Sau-lô được trở nên Phao-lô vậy.

Chúng ta hãy xem lời tâm tình của sứ đồ Phao-lô về những sự người đã chịu bắt bớ vì cố Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ và chúng ta cũng hãy học nơi người về sự tin cậy và phó thác sự sống mình nơi Đức Chúa Jê-sus Christ.

1 Cô-rinh-tô 4:1-20: **Vậy, ai nấy hãy coi chúng tôi như đầy tớ của Đấng Christ, và kẻ quản trị những**

sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời. Vả lại, cái điều người ta trông mong nơi người quản trị là phải trung thành. Về phần tôi, hoặc bị anh em xử đoán, hoặc bị tòa án nào của loài người xử đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan hệ gì. Chính tôi chẳng tự xử đoán mình nữa; vì tôi chẳng thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng không nhờ sự đó mà được xưng là công bình: Đáng xử đoán tôi, ấy là Chúa. Vậy, chớ xét đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ tỏ những sự giấu trong nơi tối ra nơi sáng, và bày ra những sự toan định trong lòng người; bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh sự khen ngợi mình đáng lãnh. Hỡi anh em, ấy là vì cơ anh em, tôi đã dùng những lễ thật này chỉ về chính mình tôi và A-bô-lô, hầu cho anh em học đòi hai chúng tôi, chớ vượt qua lời đã chép, và chớ sanh lòng kiêu ngạo, theo phe người này nghịch cùng kẻ khác. Bởi vì, ai phân biệt người với người khác? Người há có điều chi mà chẳng đã nhận lãnh sao? Nếu người đã nhận lãnh, thì sao còn khoe mình như chẳng từng nhận lãnh? Anh em được no đủ, được giàu có rồi, chẳng nhờ chúng tôi, anh em đã khởi sự cai trị; thật mong cho anh em được cai trị, hầu cho chúng tôi cũng cai trị với anh em! Vì chúng Đức Chúa Trời dường đã phối chúng tôi là các sứ đồ ra, giống như kẻ sau rốt mọi người, giống như tù phải tội chết, làm trò cho thế gian, thiên sứ, loài người cùng xem vậy. Chúng tôi là kẻ ngu dại vì cơ Đáng Christ, nhưng anh em được khôn ngoan trong Đáng Christ; chúng tôi yếu đuối, anh em mạnh mẽ; anh em quý trọng, chúng tôi khinh hèn. Cho đến bây giờ, chúng tôi vẫn chịu đói khát, trần mình, bị người ta vả trên mặt, lưu lạc rày đây mai đó. Chúng tôi dùng chính tay mình làm việc khó nhọc; khi bị rửa sả, chúng tôi chúc phước; khi bị bắt bớ, chúng tôi nhịn nhục; khi bị vu oan, chúng tôi khuyên dỗ; chúng tôi giống như rác rến của thế gian, cặn bã của loài người, cho đến ngày nay. Tôi viết những điều này, chẳng phải để làm cho anh em xấu hổ đâu; nhưng để khuyên bảo anh em, cũng như con cái yêu dấu của tôi vậy. Bởi chúng, dấu anh em có một vạ thầy giáo trong Đáng Christ, nhưng chẳng có nhiều cha; vì tôi đã dùng Tin Lành mà sanh anh em ra trong Đức Chúa Jêsu Christ. Vậy, tôi lấy điều đó khuyên anh em: hãy bắt chước tôi. Vì cơ đó, tôi đã sai Ti-mô-thê, là con yêu dấu của tôi, cùng là trung thành trong Chúa, đến cùng anh em; người sẽ nhắc lại cho anh em biết đường lối tôi trong Đáng Christ, và tôi dạy dỗ cách nào trong các Hội thánh khắp các nơi. Có mấy kẻ lên mình kiêu ngạo, ngờ tôi chẳng còn đến cùng anh em nữa. Nhưng nếu Chúa khứng cho, thì chẳng bao lâu tôi sẽ tới cùng anh em, và xét cho biết, chẳng phải xét lời nói của những kẻ kiêu ngạo đó, bèn là năng lực họ thể nào. Vì nước Đức Chúa Trời chẳng ở tại lời nói, mà ở tại năng lực.

Lời Đức Chúa Trời khích lệ chúng ta:

Thi-Thiên 126:1-6: Khi Đức Giê-hô-va dẫn các phu tù của Si-ôn về, thì chúng tôi khác nào kẻ nằm chiêm bao. Bấy giờ miệng chúng tôi đầy sự vui-cười, lưỡi chúng tôi hát những bài mừng rỡ. Trong các dân ngoại người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc lớn. Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; Nhân đó chúng tôi vui mừng. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, như các suối miền nam chảy nước lại. Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình. *A-men!*

VĂN-CHÂU